

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 332/2020/HS-ST

Ngày: 13-11-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Xuân Hùng

Bà Nguyễn Thị Kim Chung

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 320/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 320/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Hồng M, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1971 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2/116 đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 1/12/34 đường T1, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Công Đ và bà Trần Thị B; có vợ Bùi Thị Minh L và 03 con; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02-7-2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 03-4-2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-8-2020, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 03-9-2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Bùi Thị Minh L, sinh năm 1973; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2/116 đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 1/12/34 đường T1, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Phạm Ngọc Sơn

Ông Vũ Đức Hồi

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25-8-2020, tổ công tác Công an phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba đường Lê Hồng Phong - Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định phát hiện Vũ Hồng M điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B1-619.20 có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, M đã tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng giao nộp. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (M khai là Heroine). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, mời người làm chứng và đưa M về trụ sở Công an phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật. Ngoài ra, còn tạm giữ của M chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-619.20.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ của Vũ Hồng M. Tại Bản kết luận giám định số 921/GĐKTHS ngày 31-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu vàng thu giữ của M được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,167gam (không phải một trăm sáu mươi bảy gam).

Tại cơ quan điều tra, Vũ Hồng M khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân và khai nhận nguồn gốc số ma túy trên như sau: Khoảng 13 giờ ngày 25-8-2020, M điều khiển xe máy BKS: 18B1-619.20 đi từ nhà đến ngõ 24 đường D, phường X, thành phố N mua của một người đàn ông không rõ lai lịch đang đứng ở đầu ngõ 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng. M cầm gói Heroine vừa mua cất vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi M đi đến khu vực ngã ba đường Lê Hồng Phong - Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 319/CT-VKSTPND ngày 19-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Vũ Hồng M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hồng M khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Chị Bùi Thị Minh L trình bày: Chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-619.20 là tài sản chung của vợ chồng, đăng ký xe máy mang tên Bùi Thị Minh L. Ngày 25-8-2020 bị cáo Vũ Hồng M sử dụng chiếc xe máy đi mua ma túy thì chị không biết. Chị Loan đề nghị Tòa án trả lại cho mình chiếc xe máy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Vũ Hồng M tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Hồng M từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ; trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-619.20 cho chị Bùi Thị Minh L.

Bị cáo Vũ Hồng M nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hồng M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Bùi Thị Minh L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Hồng M tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội qua tang ngày 25-8-2020; Bản kết luận giám định số 921/GĐKTHS ngày 31-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25-8-2020, tại khu vực ngã ba đường Lê Hồng Phong - Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, bị cáo Vũ Hồng M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,167gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Vũ Hồng M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 0,167gam nên bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Vũ Hồng M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Hồng M là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử sẽ phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Vũ Hồng M có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số Heroine thu giữ của bị cáo Vũ Hồng M là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Xét thấy chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-619.20 đã cũ, đăng ký mang tên Bùi Thị Minh L, là tài sản thuộc quyền sở hữu chung của bị cáo Vũ Hồng M và chị Bùi Thị Minh L, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên sẽ trả lại chiếc xe máy cho chị Bùi Thị Minh L.

[7] Về án phí:

Bị cáo Vũ Hồng M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Hồng M 02 năm tù (hai năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 25-8-2020.

**2. Xử lý vật chứng:**

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 921/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Trả lại cho chị Bùi Thị Minh L chiếc xe máy đã cũ có biển kiểm soát 18B1-619.20, số khung: 710515, số máy: 1710539.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12-10-2020).

**3. Án phí:**

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Hồng M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo Vũ Hồng M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Bùi Thị Minh L có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Tuấn**